TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 130/2020/QĐST-HNGĐ	*TP. Thái Bình, ngày 14 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 64/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Đào Quý Ph, sinh năm 1972;
- Chị Lại Thị Nh, sinh năm 1972;

Nơi cư trú: Số nhà 12, ngõ 38, đường Tr, tổ 08, phường T, thành phố Th, tỉnh Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Quý Ph và chị Lại Thị Nh tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thị xã Th (nay là thành phố Th), tỉnh Th vào ngày 29 tháng 8 năm 1995. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 08 năm, đến tháng 04 năm 2004 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng không hợp, luôn bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng lẫn nhau nên thường xuyên xảy ra cãi vã, xúc phạm nhau. Mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng kéo dài, hai vợ chồng anh chị đã nhiều lần bàn bạc, giải quyết mâu thuẫn, gia đình hai bên đã gặp gỡ khuyên giải nhưng không có kết quả. Từ tháng 5 năm 2013 do mâu thuẫn nên chị Nh đã ra ngoài thuê nhà ở riêng, từ đó đến nay vợ chồng anh chị sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay anh Ph và chị Nh đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, không còn khả năng

đoàn tụ nên anh chị thống nhất đề nghị Tòa án công nhận cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Đào Quý Ph và chị Lại Thị Nh có 02 con chung là Đào Quý Th1, sinh ngày 04/6/1996 và Đào Quý Th2, sinh ngày 24/3/1999. Hiện nay cả hai con chung đều đã trưởng thành, tự lập về kinh tế nên anh chị không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết.

[3] Về chia tài sản: Anh Đào Quý Ph và chị Lại Thị Nh không có tài sản chung, anh chị không có nợ chung và không cho ai vay nợ tài sản gì nênHông yêu cầu Tòa án giải quyết

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn của anh Đào Quý Ph và chị Lại Thị Nh là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đào Quý Ph và chị Lại Thị Nh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Đào Quý Ph và chị Lại Thị Nh có 02 con chung là Đào Quý Th1, sinh ngày 04/6/1996 và Đào Quý Th2, sinh ngày 24/3/1999. Hiện nay cả hai con chung đều đã trưởng thành, tự lập về kinh tế nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về chia tài sản: Không đặt ra giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Anh Đào Quý Ph và chị Lại Thị Nh mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

(*Chuyển số tiền 300.000 đồng anh Ph, chị Nh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0004765 ngày 22 tháng 6 năm 2020 sang thi hành lệ phí*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường T, thành phố Th, tỉnh Th; GCNKH ngày 29/8/1995);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Sơn